

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 344/2018/DS-ST
Ngày: 27/7/2018
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

1/- Bà: Nguyễn Thị Ánh Minh

2/- Bà: Nguyễn Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 713/2017/TLST- DS ngày 18 tháng 12 năm 2017, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 245/2018/QĐXXST - DS ngày 02 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V

Địa chỉ trụ sở chính: 89 A, phường A, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn theo ủy quyền: Bà Lương Thị Thanh T (văn bản ủy quyền ngày 13/10/2017). (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Hồng O

Thường trú: 589/5 Đường V, khu phố X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/10/2017, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và quá trình tranh tụng tại tòa, bà Lương Thị Thanh T là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 07/7/2014 Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (sau đây gọi tắt Ngân hàng) và bà Lê Thị Hồng O có ký Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20140719-100214-0001 (sau đây gọi là hợp đồng tín dụng), theo nội dung của hợp đồng tín dụng trên, Ngân hàng cho bà O vay số tiền 18.000.000 đồng với lãi suất là 3.75 %/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, bà O có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 28.132.000 đồng (bao gồm cả gốc và lãi, trả dần trong thời hạn 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.151.000 đồng, riêng tháng cuối cùng trả số tiền 1.659.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 01/9/2014.

Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân đủ số tiền vay cho bà O và bà O đã nhận đủ số tiền 28.132.000 đồng. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng bà O chỉ mới thanh toán được cho Ngân hàng số tiền 17.285.000 đ (Mười bảy triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn) đồng và sau đó ngưng không thanh toán cho Ngân hàng từ ngày 16/7/2016 cho đến nay mặc dù Ngân hàng đã dung nhiều biện pháp nhắc nhở.

Nay Ngân hàng xác định bà Lê Thị Hồng O còn nợ Ngân hàng tổng số nợ đến hạn là 10.847.000 đồng. Vì vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị Hồng O thanh lý hợp đồng tín dụng số 20140719-100214-0001 ngày 07/7/2014 và yêu cầu bà O phải thanh toán toàn bộ khoản nợ đến hạn là 10.847.000 (Mười triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn) đồng, trong đó: nợ gốc là 9.020.635 đồng, số tiền lãi còn lại là 1.826.365 đồng cho Ngân hàng. Số tiền trên Ngân hàng yêu cầu bà Lê Thị Hồng O trả một lần ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực thi hành. Ngoài ra Ngân hàng không yêu cầu bà O phải trả bất cứ khoản tiền nào khác.

Ngân hàng xác định chỉ cho cá nhân bà Lê Thị Hồng O vay tiền, không liên quan gì đến ai, do đó Ngân hàng chỉ yêu cầu cá nhân bà O có trách nhiệm trả số tiền còn nợ cho Ngân hàng và khi vay tiền bà Lê Thị Hồng O không có thể chấp tài sản.

Bà Lê Thị Hồng O là bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ để đến Tòa giải quyết vụ kiện nhưng bà O vắng mặt không có lý do theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà O

Tại phiên tòa bà Lương Thị Thanh T là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt nội dung trong đơn xin xét xử vắng mặt là nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện cụ thể nguyên đơn yêu cầu thanh lý hợp đồng tín dụng số 20140719-100214-0001 ngày 07/7/2014, buộc bà Lê Thị Hồng O phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ là 10.847.270 đ được làm tròn số là 10.847.000 đ (Mười triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn) đồng, trong đó: nợ gốc là 9.020.635 đ, số tiền lãi còn lại là 1.826.365 đ và yêu cầu bà O phải thực hiện tiền lãi chậm nghĩa vụ thanh toán theo quy định của Bộ luật dân sự sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, về tuân theo pháp luật: Tòa án nhân dân quận Thủ Đức và thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, về thụ lý vụ án, ra thông báo thụ lý vụ án, ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục của pháp luật quy định. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V và bà Lê Thị Hồng O là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, bà O có hộ khẩu thường trú tại số 589/5 Đường V, khu phố X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh, do hai bên không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án, Ngân hàng là một bên đương sự trong vụ án, có đơn khởi kiện là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với bà Lê Thị Hồng O Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 20140719-100214-0001 có cơ sở xác định vào ngày 07/7/2014 Ngân hàng và bà O có ký Đơn đề nghị mở tài khoản, phát hành thẻ ghi nợ, vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, theo nội dung của hợp đồng tín dụng, Ngân hàng có cho bà O vay số tiền 18.000.000 đ (mười tám triệu) đồng với lãi suất là 3.75%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, bà O có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 28.132.000 đồng (bao gồm cả gốc và lãi, trả dần trong thời hạn 24 tháng, 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.151.000 đồng, riêng tháng cuối cùng trả số tiền

1.659.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Kỳ thanh toán đầu tiên bắt đầu từ ngày 01/9/2014.

Thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, Ngân hàng đã giải ngân cho bà Lê Thị Hồng O số tiền 18.000.000 đ (mười tám triệu) đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng vay bà O chỉ thanh toán cho Ngân hàng được 17.285.000 đ (Mười bảy triệu hai trăm tám mươi lăm ngàn) đồng và sau đó ngưng không thanh toán cho Ngân hàng kể từ ngày 16/7/2016 cho đến nay mặc dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Căn cứ vào phiếu yêu cầu xác minh của Công an phường Linh Trung, quận Thủ Đức có nội dung “ Bà Lê Thị Hồng O sinh năm 1980 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ 589/5 Đường V, khu phố X, phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện tại đương sự O vẫn đang thực tế cư ngụ tại địa phương. Tòa án đã thực hiện các thủ tục tổng đạt giấy triệu tập bà Lê Thị Hồng O đến Tòa án để giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật, nhưng bà O vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không cung cấp cho Tòa án văn bản hoặc chứng cứ, chứng minh cho việc hiện tại bà không còn nợ tiền, như đơn khởi kiện của Ngân hàng. Căn cứ vào các Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005, và Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 thì yêu cầu đòi nợ của Ngân hàng là có căn cứ nên được chấp nhận.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn buộc bà Lê Thị Hồng O phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 10.847.270 đ được làm tròn số là 10.847.000 đ (Mười triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn) đồng, trong đó: nợ gốc là 9.020.635 đ, số tiền lãi còn lại là 1.826.365 đ và thanh lý hợp đồng tín dụng số số 20140719-100214-0001 ngày 07/7/2014.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 bà Lê Thị Hồng O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 542.382 đ (năm trăm bốn mươi hai ngàn ba trăm tám mươi hai) đồng, Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0037931 ngày 18/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 2 Điều 21, Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 227, Khoản 1, Khoản 3 Điều 228, Khoản 1 Điều 273 Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2014).

1-/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Thanh lý hợp đồng tín dụng số 20140719-100214-0001 ngày 07/7/2014 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V với bà Lê Thị Hồng O.

Buộc bà Lê Thị Hồng O phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 10.847.270 đ được làm tròn số là 10.847.000 đ (Mười triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn) đồng trong đó: nợ gốc là 9.020.635 đ (chín triệu không trăm hai mươi ngàn sáu trăm ba mươi lăm) đồng, số tiền lãi còn lại là 1.826.365 đ. (một triệu tám trăm hai mươi sáu ngàn ba trăm sáu mươi lăm) đồng,

Thực hiện ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi, của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2-/ Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Hồng O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 542.382 đ (năm trăm bốn mươi hai ngàn ba trăm tám mươi hai) đồng, Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0037931 ngày 18/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cho Ngân hàng thương mại cổ phần V.

3-/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014”;

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Chi cục THA dân sự Q.Thủ Đức;
- Các bên đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu